TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **283**/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 30/8/2023
"V/v Ly hôn, nuôi con chung"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*:* Bà Phạm Thị Mai Hoa

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Công Định

Bà Dương Thị Kim Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Ngọc Anh, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương: Bà Phạm Thị Thùy, Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 154/2022/TLST-HNGĐ ngày 25/5/2022, về việc "Ly hôn, nuôi con chung" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 384/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 20 tháng 12 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 15/2023/QĐST-HNGĐ ngày 16 tháng 01 năm 2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 25/2023/QĐST-HNGĐ ngày 16 tháng 02 năm 2023, Thông báo v/v thay đổi thời gian mở phiên tòa số 07/2023/TB-TA ngày 14/3/2023 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Vũ Thị H, sinh năm 1989

Địa chỉ trước khi xuất cảnh: KDC ThTr, phường ChM, thành phố ChL, tỉnh Hải Dương.

Hiện ở: Đài Loan.

Người được chị H ủy quyền giao, nhận văn bản : Ông Vũ Văn L, sinh năm 1966.

Địa chỉ : KDC ThTr, phường ChM, thành phố ChL, tỉnh Hải Dương.

- Bị đơn: Anh HZ, sinh năm 1992

Quốc tịch: CR (Cộng hòa Séc). Hộ chiếu số 43904480.

Địa chỉ: phố KV, số 610, quận Pr 9, L, CR, số bưu điện 19000.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan : Ông Vũ Văn L, sinh năm 1966

Địa chỉ : KDC ThTr, phường ChM, thành phố ChL, tỉnh Hải Dương.

Chị H, anh HZ, ông L đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn xin ly hôn, bản tự khai, đơn xin giải quyết vắng mặt, giấy ủy quyền của chị Vũ Thị H, biên bản lấy lời khai của ông Vũ Văn L và các tài liệu có trong hồ sơ thể hiện:*

Về quan hệ vợ chồng: Chị H và anh HZ quen nhau do anh họ chị H sinh sống tại Cộng hòa Séc giới thiệu, anh chị tự do tìm hiểu và trò chuyện với nhau qua mạng, sau thời gian gần 1 năm tìm hiểu anh HZ về Việt Nam thăm chị và gia đình, đồng thời bàn chuyện kết hôn. Tháng 3/2017, anh HZ về Việt Nam và sinh sống tại gia đình chị H, do thời gian anh HZ ở lại Việt Nam rất ngắn nên anh HZ và chị H chỉ đi đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị xã ChL (nay là thành phố ChL), tỉnh Hải Dương vào ngày 17/3/2017 mà không tổ chức đám cưới. Sau khi đăng ký kết hôn, anh HZ và chị H cùng nhau đi du lịch một số địa điểm nổi tiếng ở Việt Nam. Cuối tháng 3/2017, anh HZ phải về nước để tiếp tục công việc và làm thủ tục đón chị H sang đoàn tụ, ổn định cuộc sống gia đình. Tuy nhiên, sau đó chị H và anh HZ chỉ liên lạc qua mạng được khoảng 6 tháng thì chị H mất liên lạc với anh HZ. Do điều kiện kinh tế khó khăn nên tháng 01/2021, chị H đã đi lao động tại Đài Loan. Hiện nay, chị H vẫn không thể liên lạc được với anh HZ, vợ chồng sống ly thân ở 2 quốc gia khác nhau đến nay đã 6 năm. Nay, chị H xác định không còn tình cảm với anh HZ và vợ chồng cũng không có phương án đoàn tụ để xây dựng cuộc sống chung. Do đó, chị H đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh HZ.

Về con chung: Chị H và anh HZ có một con chung là HA H, sinh ngày 02/4/2017, hiện nay đang ở cùng chị H và ông bà ngoại. Để ổn định cuộc sống cũng như học tập của con, chị H đề nghị được tiếp tục nuôi con và tự nguyện không yêu cầu anh HZ phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng chị. Hiện chị H đang ở Đài Loan chưa về nước nên chị H ủy quyền cho ông Vũ Văn L (bố đẻ chị) thay mặt chị chăm sóc, nuôi dưỡng con chung trong thời gian chị chưa về Việt Nam. Chị H có trách nhiệm gửi toàn bộ chi phí đảm bảo cuộc sống sinh hoạt của con chung cho ông L. Ông L hoàn toàn nhất trí nhận ủy quyền và không yêu cầu chị H thanh toán chi phí công chăm sóc, nuôi dưỡng.

Về tài sản chung, nợ chung: Vợ chồng không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa:

Chị Vũ Thị H có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt và có quan điểm giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, ông L đề nghị được vắng mặt.

Anh HZ vắng mặt tại phiên tòa không có lý do.

** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương phát biểu quan điểm:*

Về việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử, nguyên đơn thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, bị đơn không chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ thể hiện mâu thuẫn giữa chị Vũ Thị H và anh HZ đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện, xử cho chị Vũ Thị H được ly hôn anh HZ. Về con chung: Giao cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng, ông L có trách nhiệm chăm sóc, nuôi dưỡng con cho đến khi chị H về nước. Chấp nhận sự tự nguyện của chị H không yêu cầu anh HZ phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng chị. Tài sản chung, nợ chung không có nên không xem xét giải quyết. Chị Vũ Thị H phải chịu án phí, lệ phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

Chị Vũ Thị H có đơn khởi kiện đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương giải quyết việc ly hôn giữa chị với anh HZ. Anh HZ là người có quốc tịch Công Hòa Séc. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 37, điểm c khoản 1 Điều 40 Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

Chị Vũ Thị H đang ở Đài Loan. Các tài liệu gồm: Đơn xin ly hôn; Bản tự khai; Đơn xin giải quyết vắng mặt; Giấy ủy quyền của chị H bản sao sổ hộ chiếu của chị H đã được Văn phòng kinh tế văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc xác nhận. Do đó, các tài liệu này là hợp pháp.

Trong quá trình giải quyết vụ án chị Vũ Thị H chỉ cung cấp địa chỉ của anh HZ tại phố KV, số 610, quận Pr 9, L, CR, số bưu điện 19000, Cộng Hòa Séc theo địa chỉ được thể hiện tại đăng ký kết hôn, ngoài địa chỉ trên chị H không cung cấp được địa chỉ nào khác. Tòa án đã gửi hồ sơ ủy thác tư pháp tới Bộ Tư pháp để thực hiện ủy thác theo quy định của pháp luật. Ngày 28/11/2022, Bộ Tư pháp có Công hàm số 3446/CH-BTP thể hiện Bộ tư pháp nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam đã gửi văn bản ủy thác tới Bộ Tư pháp Cộng Hòa Séc

để thực hiện ủy thác đối với anh HZ, nhưng không thực hiện được việc ủy thác do không đủ thời gian để thực hiện yêu cầu. Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương đã tiến hành thông báo các văn bản của Tòa án trên cổng thông tin điện tử của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương và cổng thông tin điện tử của Đại sứ quán của nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam tại Cộng Hòa Séc. Tuy nhiên hết thời hạn 1 tháng anh HZ vẫn không có văn bản trình bày ý kiến. Ngày 20/3/2023, Tòa án tiếp tục thực hiện việc ủy thác tư pháp tới Bộ Tư pháp để thực hiện ủy thác theo quy định của pháp luật, đến ngày 16/5/2023, Bộ Tư pháp có Công hàm số 1090/CH-BTP thể hiện Bộ tư pháp nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam đã gửi văn bản ủy thác tới Bộ Tư pháp Cộng Hòa Séc để thực hiện ủy thác đối với anh HZ, tuy nhiên đến nay vẫn chưa có kết quả. Trong quá trình giải quyết vụ án, chị Vũ Thị H, ông Vũ Văn L có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Do vậy, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Khoản 4, điểm c khoản 5 Điều 477 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt chị Vũ Thị H, anh HZ và ông L.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị H và anh HZ kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị xã ChL (nay là thành phố ChL), tỉnh Hải Dương vào ngày 17/3/2017 là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống với nhau được một thời gian ngắn thì anh HZ quay lại Cộng Hòa Séc, không có tin tức gì và cắt đứt mọi liên lạc với chị H. Vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay, không ai quan tâm đến ai. Chị H xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn. Xét thấy, cuộc sống hôn nhân giữa chị Vũ Thị H và anh HZ đã lâm vào tình trạng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị H, xử cho chị H được ly hôn anh HZ là phù hợp với quy định tại Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[2.2]. Về con chung: Chị H và anh HZ có 01 con chung là HA H, sinh ngày 02/4/2017, cháu HA H hiện đang ở cùng chị H và ông bà ngoại. Sau khi ly hôn, chị H có nguyện vọng được tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc con chung và tự nguyện không yêu cầu anh HZ phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị. Trong thời gian chị H ở nước ngoài, chị H ủy quyền cho ông Vũ Văn L có trách nhiệm nuôi dưỡng, chăm sóc con cho đến khi chị về nước, ông L nhất trí. Xét cháu HA H đã ở cùng chị H và ông bà ngoại từ nhỏ, do đó để ổn định cuộc sống cũng như học tập của cháu, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của chị H, tiếp tục giao

cháu HA H cho chị H chăm sóc, nuôi dưỡng từ tháng 08/2023 đến khi con chung thành niên là đảm bảo quyền lợi của con chung.

Anh HZ được quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở là phù hợp với quy định tại Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.3]. Về tài sản chung: Chị H xác định vợ chồng không có nên không đề nghị Tòa án giải quyết, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét. Trường hợp anh HZ có yêu cầu giải quyết về tài sản chung (nếu có căn cứ) thì có quyền làm đơn khởi kiện tại Tòa án có thẩm quyền để xem xét giải quyết bằng vụ án khác.

[3]. Về chi phí ủy thác tư pháp ra nước ngoài: Chị H đã nộp và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4]. Về án phí, lệ phí: Chị Vũ Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về Hôn nhân gia đình và lệ phí ủy thác tư pháp theo quy định của pháp luật.

Vì những lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 37, điểm c khoản 1 Điều 40, Điều 147, khoản 3 Điều 153, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228; khoản 4 Điều 477, khoản 2 Điều 479 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Vũ Thị H ly hôn anh HZ.

2. Về con chung: Giao cho chị Vũ Thị H tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là HA H, sinh ngày 02/4/2017, thời gian từ tháng 08/2023 đến khi con chung thành niên. Ông Vũ Văn L có trách nhiệm chăm sóc cháu HA H trong thời gian chị H chưa về nước.

Anh HZ được quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở

3. Về án phí: Chị Vũ Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được đối trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2021/0000382 ngày 25/5/2022 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương.

4. Về lệ phí ủy thác tư pháp: Chị Vũ Thị H phải chịu 400.000 đồng lệ phí ủy thác tư pháp, được đối trừ số tiền tạm ứng lệ phí 400.000 đồng đã nộp tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa

án số AA/2021/0001134 ngày 20/7/2022 và Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2021/0003998 ngày 14/3/2023.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Vũ Thị H và anh HZ được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật; Ông Vũ Văn L có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật ./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Đại sứ quán Việt Nam tại Cộng hòa Séc (để niêm yết);
- Các đương sự;
- Cục THADS tỉnh Hải Dương;
- UBND thành phố ChL
- Lưu hồ sơ, VP, Tòa GĐ&NCTN.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Mai Hoa